|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn | Dạy | Ngày | 16/1/2024 | 16/1/2024 |
| 4/1/2024 | Tiết | 5 | 1 |
| Lớp | 9C | 9D |

..............................................................

**Tiết 37 - Bài 34: THOÁI HOÁ DO TỰ THỤ PHẤN**

**VÀ DO GIAO PHỐI GẦN**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức, kỹ năng:** Sau khi học xong bài này, học sinh:

***a) Kiến thức***

- Biết được biểu hiện của thoái hóa của tự thụ phấn bắt buộc ở cây giao phấn và giao phối gần ở động vật, vai trò của 2 trường hợp trên trong chọn giống.

- Hiểu được nguyên nhân thoái hóa của tự thụ phấn bắt buộc ở cây giao phấn và giao phối gần ở động vật, vai trò của 2 trường hợp trên trong chọn giống.

- Vận dụng để làm bài tập về thoái hóa.

***b. Kĩ năng:***

- Tiếp tục rèn và củng cố kĩ năng thu thập thông tin, xử lí tỡnh huống, hoạt động nhóm...

**2. Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh**

***a. Các phẩm chất***

**-** Phát huy tính chăm chỉ, tự học, sống có tinh thần và trỏch nhiệm trong cụng việc.

***b. Các năng lực chung***:

- Năng lực giao tiếp, tự học, giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác

***c. Các năng lực chuyên biệt***

- Năng lực hiểu biết sinh học, nghiên cứu.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên**

- Tranh phóng to H 34.1 tới 34.3 SGK.

**2. Học sinh**

**-** Xem trước bài

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**A. Hoạt động khởi động (5 phút)**

- GV kiểm tra VBT của HS.

**B. Hoạt động hình thành kiến thức**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **HOẠT ĐỘNG 1**  ***Hiện tượng thoái hoá (20phút)*** | |
| - Yêu cầu HS nghiên cứu SGK mục I  - Hiện tượng thoái hoá do tự thụ phấn ở cây giao phấn biểu hiện như thế nào*?*  - Cho HS quan sát H 34.1 minh hoạ hiện tượng thoái hoá ở ngô do tự thụ phấn.  - GV giảng giải, chốt lại kiến thức. | - HS nghiên cứu SGK để trả lời câu hỏi, rút ra kết luận.  - HS quan sát H 34.1 để thấy hiện  tượng thoái hoá ở ngô.  VD: hồng xiêm, bưởi, vải thoái hoá quả nhỏ, ít quả, khôn ngọt.  - Dựa vào thông tin ở mục 2 để trả lời  . |
| **Kết luận**  **I. Hiện tượng thoái hoá**  1. Hiện tượng thoái hoá do tự thụ phấn ở cây giao phấn: các cá thể của thế hệ kế tiếp có sức sống dần biểu hiện các dấu hiêu như phát triển chậm, chiều cao cây và năng suất giảm dần, nhiều cây bị chết, bộc lộ đặc điểm có hại.  2. Hiện tượng thoái hoá do giao phối gần ở động vật:  - Giao phối gần (giao phối cận huyết) là sự giao phối giữa các con cái sinh ra từ 1 cặp bố mẹ hoặc giữa bố mẹ với con cái của chúng  - Giao phối gần gây ra hiện tượng thoái hoá ở thế hệ con cháu: sinh trưởng và phát triển yếu, khả năng sinh sản giảm, quái thai,dị tật bẩm sinh, chết non. | |
| **HOẠT ĐỘNG 2**  ***Nguyên nhân của hiện tượng thoái hoá ( 8phút)*** | |
| - Yêu cầu HS quan sát H 34.3 và trả lời:  - Qua các thế hệ tự thụ phấn hoặc giao phối cận huyết, tỉ lệ thể đồng hợp và dị hợp biến đổi như thế nào?  - Tại sao tự thụ phấn ở cây giao phấn và giao phối gần ở động vật lại gây ra hiện tượng thoái hoá?  - GV giúp HS hoàn thiện kiến thức.  - GV mở rộng thêm: ở một số loài động vật, thực vật cặp gen đồng hợp không gây hại nên không dẫn đến hiện tượng thoái hoá⭢ có thể tiến hành giao phối gần.  - GV hướng dẫn lại cho HS yếu, kém về nguyên nhân của hiện tượng thoái hoá.  - Yêu cầu HS tự rút ra kết luận. | - HS nghiên cứu kĩ H 34.3, thảo luận nhóm bàn trong 5 phút:  + Tỉ lệ đồng hợp tăng, tỉ lệ dị hợp giảm.  + Các gen lặn ở trạng thái dị hợp chuyển sang trạng thái đồng hợp ⭢ các gen lặn có hại gặp nhau biểu hiện thành tính trạng có hại, gây hiện tượng thoái hoá.  - HS yếu, kém tiếp thu  - HS tự rút ra kết luận. |
| **Kết luận**  **II. Nguyên nhân của hiện tượng thoái hoá**  - Tự thụ phấn hoặc giao phối gần ở động vật gây ra hiện tượng thoái hoá vì tạo ra cặp gen lặn đồng hợp gây hại. | |
| **HOẠT ĐỘNG 3**  ***Vai trò của phương pháp tự thụ phấn và giao phối cận huyết***  ***trong chọn giống( 5phút)*** | |
| - GV yêu cầu HS đọc thông tin SGK và  trả lời câu hỏi:  - Tại sao tự thụ phấn bắt buộc và giao phối gần gây ra hiện tượng thoái hoá nhưng những phương pháp này vẫn được người ta sử dụng trong chọn giống?  - GV yêu cầu HS tự rút ra kết luận. | - HS nghiên cứu SGK mục III và trả lời câu hỏi.  - 1 HS trả lời, các HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS tự rút ra kết luận. |
| **Kết luận**  **III. Vai trò của phương pháp tự thụ phấn và giao phối cận huyết**  **trong chọn giống**  - Củng cố và duy trì 1 số tính trạng mong muốn, tạo dòng thuần, thuận lợi cho sự kiểm tra đánh giá kiểu gen của từng dòng, phát hiện các gen xấu để loại ra khỏi quần thể, chuẩn bị lai khác dòng để tạo ưu thế lai. | |

**C. Hoạt động luyện tập (3 phút)**

- GV: Qua bài học em cần ghi nhớ gì? ( 1 HS lờn bảng trình bày bằng bản đồ tư duy, các HS làm ra giấy nháp)

+ HS: Trỡnh bày.

- GV: Treo bảng phụ, yêu cầu HS làm các bài tập trắc nghiệm sau:

1. *Tự thụ phấn bắt buộc ở cây giao phấn hoặc giao phối gần ở ĐVgây ra hiện tượng thoái hoá vì:*

a.Tạo ra các cặp gen đồng hợp trội. b.Tạo ra các cặp gen đồng hợp lặn. c.Cả a và b.

2. *Trong chọn giống, dùng phương pháp tự thụ phấn và giao phối gần để:*

a.Củng cố và duy trì một số tính trạng mông muốn. b.Tạo dòng thuần. c.Cả a và b.

**D. Hoạt động vận dụng (2ph)**

- Yêu cầu HS trả lời câu 1,2 SGK

**E. Hoạt động tìm tòi và mở rộng (2ph)**

- Học bài và trả lời câu hỏi SGK.

- Tìm hiểu vai trò của dòng thuần trong chọn giống.

- Xem trước bài “ưu thế lai”: So sánh ưu thế lai và hiện tượng thoái hóa về:

+ Biểu hiện

+ Nguyên nhân

+ Vai trò

**F. Phụ lục**